

PHÁT HUY VAI TRÒ TẠO VIỆC LÀM VÀ XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO CỦA KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. Nguyễn Hồng Thu*

Bài viết này nhằm phân tích vai trò của kinh tế tập thể, với trọng tâm là kinh tế hợp tác xã, trong việc tạo việc làm cho người lao động, thực hiện giảm đói nghèo và bảo đảm an sinh xã hội. Qua đó, bài viết đưa ra những đề xuất phù hợp để thúc đẩy và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

• Từ khóa: kinh tế tập thể, hợp tác xã, giảm nghèo, an sinh xã hội.

This article aims to analyze the role of the collective economy, with an emphasis on cooperatives, in creating jobs for workers, reducing poverty, and ensuring social security. Through this, the article proposes suitable recommendations to promote and develop the collective economy and cooperatives in our country in the current period.

• Key words: collective economy, cooperatives, poverty reduction, social security.

Ngày gửi bài: 10/11/2024

Ngày gửi phản biện: 12/12/2024

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 30/12/2024

Ngày chấp nhận đăng: 08/01/2025

1. Giới thiệu

Giảm nghèo luôn là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nước ta. Mặc dù tỷ lệ nghèo đã giảm đi đáng kể, nhưng vẫn tồn tại nhiều thách thức (Bộ LĐTBXH, 2013).

Trong bối cảnh đó, phát triển kinh tế tập thể, tập trung vào mô hình kinh tế hợp tác xã, đã được nước ta xác định là một hướng đi quan trọng (Tuan, 2021). Sự hình thành của kinh tế hợp tác xã trong lý thuyết và thực tiễn đã được chứng minh đóng vai trò không thể tránh khỏi trong việc đóng góp vào việc loại bỏ đói nghèo (Bharadwaj, 2012; Zhang và cs, 2021). Hợp tác xã là một mô hình tổ chức kinh tế và là một công cụ quan trọng để tạo việc làm, tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống của các thành viên, đặc biệt là người nghèo và yếu thế trong xã hội. Do và cs (2015) chỉ ra rằng các hợp tác xã ở Việt Nam là tổ chức gần gũi dễ dàng thu hút các hộ nghèo tham gia. Theo dữ liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023), đến năm 2023 cả nước có khoảng 29.378 hợp tác xã, điều đó cho thấy có sự

phát triển mạnh mẽ của mô hình này. Ở vùng nông thôn, hợp tác xã đã chứng minh khả năng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp việc làm (Do và cs, 2015).

Tỷ lệ nghèo ở Việt Nam đã giảm đáng kể trong những năm gần đây, xuống còn 2,93% (năm 2023), tương đương với 815.101 hộ nghèo, nhờ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các biện pháp giảm nghèo được thực hiện thành công (Phúc Minh, 2024). Tuy nhiên, vai trò của hợp tác xã trong giảm nghèo chưa được khai thác đầy đủ. Điều này tạo ra một khoảng trống nghiên cứu cần được điền vào để tìm ra các giải pháp hiệu quả hơn.

2. Cơ sở lý thuyết về vai trò của hợp tác xã trong tạo việc làm và thực hiện xóa đói giảm nghèo

Hợp tác xã được coi là một trong những phong trào kinh tế của nhân dân, với mục tiêu chính là cải thiện phúc lợi của cộng đồng dựa trên sự hợp tác (Kartika, 2020). Điều này có nghĩa là hợp tác xã không chỉ hoạt động vì lợi ích riêng mà còn vì lợi ích chung của cộng đồng và xã hội. Theo Kalogiannidis (2020), hợp tác xã là một trụ cột kinh tế quan trọng có thể được nâng cao bằng cách khuyến khích văn hóa hợp tác trong số các thành viên với nhau. Khi các thành viên hợp tác xã làm việc cùng nhau và chia sẻ lợi ích, họ tăng cường sức mạnh kinh tế của mình và tạo ra một cộng đồng bền vững và đoàn kết.

Berhan & Gebeyehu (2018) chỉ ra rằng hợp tác xã đưa ra quyết định không chỉ dựa trên lợi nhuận mà còn dựa trên phúc lợi của các thành viên và cộng đồng. Các hợp tác xã này đã đóng góp đáng kể vào việc cải thiện điều kiện sống, đáp ứng các nhu cầu cơ bản, tăng cường sự tham gia xã hội và xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất và xã hội. Điều này cho thấy hợp tác xã là một công cụ kinh tế

* Trường Đại học Thủ Dầu Một; email: thunh@tdmu.edu.vn

hiệu quả và là phương tiện thiết yếu để cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước. Những đóng góp này đã tăng lên theo thời gian và đã tác động tích cực đến tình hình kinh tế - xã hội của đất nước.

Các hợp tác xã phải tập trung vào việc nâng cao năng lực và chuyên môn của thành viên thông qua giáo dục và đào tạo liên tục nếu họ muốn duy trì khả năng tồn tại lâu dài. Đào tạo giúp các thành viên hợp tác xã trở nên chuyên nghiệp hơn nhưng cũng giúp họ thích nghi với những thay đổi trong môi trường kinh doanh (Saefullah và cs, 2023). Theo cách này, các hợp tác xã phát triển bền vững và tạo ra các giá trị kinh tế và xã hội lâu dài cho cộng đồng.

Mục tiêu chính của hợp tác xã là cung cấp phúc lợi cho các thành viên và cộng đồng rộng lớn hơn (Mohlala, 2020). Điều này cho thấy hợp tác xã có khả năng thích ứng cao với các điều kiện kinh tế khác nhau và có thể hoạt động hiệu quả trong nhiều bối cảnh khác nhau.

Hợp tác xã cũng đóng vai trò thiết yếu trong việc xóa đói giảm nghèo, chủ yếu thông qua tạo việc làm và nâng cao kỹ năng cho các thành viên. Theo Mohlala (2020), Hợp tác xã không chỉ đáp ứng nhu cầu của các thành viên bằng cách cung cấp việc làm mà còn tạo ra thu nhập ổn định, qua đó xóa đói giảm nghèo hiệu quả. Từ đó, hợp tác xã có thể là công cụ đắc lực trong việc thực hiện các chính sách xóa đói giảm nghèo, đặc biệt là trong bối cảnh các nước đang phát triển.

Birchall (2004) lập luận rằng, hợp tác xã ban đầu được thành lập để giúp mọi người vượt qua đói nghèo. Tuy nhiên, sau đó chúng đã phát triển thành một cách để những cá nhân thuộc các tầng lớp được tiếp tục hưởng lợi trong nền kinh tế.

Mặc dù một số người nghĩ rằng hợp tác xã chỉ tập trung vào việc cung cấp lợi ích cho các thành viên của mình, nhưng thực tế là hợp tác xã có thể mang lại giá trị đáng kể cho toàn bộ cộng đồng. Các tập thể có thể đạt được lợi ích kinh tế thông qua hợp tác xã, là các doanh nghiệp xã hội cho phép họ làm như vậy dễ dàng hơn so với khi họ tự mình làm. Giảm nghèo và nâng cao mức sống cho tất cả các nhóm kinh tế - xã hội là một thành tựu đáng kể.

3. Hợp tác xã thực hiện xóa đói giảm nghèo thông qua phương thức tạo việc làm cho người lao động

Hợp tác xã đóng góp vào sự phát triển kinh tế

và tạo cơ hội cho những người đang trải qua nghèo đói tham gia vào quá trình phát triển thông qua tạo cơ chế việc làm cho họ. Gertler (2001) nhấn mạnh rằng hợp tác xã là tổ chức lao động cộng đồng, linh hoạt và tham gia một cách tích cực. Do đó, hợp tác xã là phương tiện lý tưởng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Hợp tác xã đóng góp bằng cách tạo ra nhiều việc làm và khuyến khích tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội, đi cùng với đó là giảm nghèo và cải thiện điều kiện sống của tất cả mọi đối tượng tham gia.

Nghiên cứu của Birchall (2004) cũng cho thấy rằng hợp tác xã có thể giúp đỡ những người đang trải qua nghèo đói bằng cách cung cấp tín dụng, đầu tư an toàn và dịch vụ mở rộng thị trường. Hợp tác xã cũng có thể liên kết với các tổ chức lớn, các doanh nghiệp để mở ra cơ hội phát triển kinh tế cho những người đang trải qua nghèo đói, đặc biệt là trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Điều này cho thấy tầm quan trọng của hợp tác xã trong việc giảm nghèo và hỗ trợ những người đang gặp khó khăn để nâng cao mức sống và đạt được độc lập tài chính.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã cho rằng phát triển mô hình kinh tế tập thể, mà nòng cốt là các hợp tác xã là cần thiết, có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế của đất nước (Nhị Lê và Nguyễn Thị Thu Huyền, 2022). Ngày nay, trước xu hướng đổi mới và phát triển, cần quan tâm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã một cách toàn diện, chú trọng đến hoạt động chuyển đổi các mô hình kinh tế hợp tác xã một cách linh hoạt, thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất và kinh doanh của các hợp tác xã. Quan tâm phát triển các tổ chức hợp tác xã gắn với phát triển kinh tế xanh, liên kết chặt chẽ theo chuỗi giá trị sản phẩm, bảo đảm phát triển theo số lượng và chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (Minh Anh, 2024).

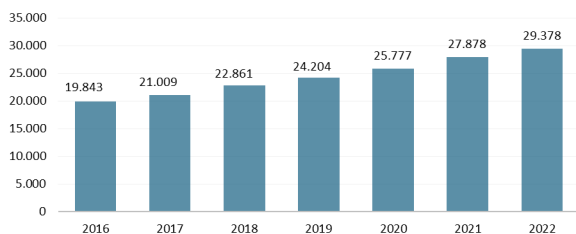
4. Việc làm của người lao động và thực hiện chính sách giảm nghèo trong kinh tế tập thể, hợp tác xã hiện nay

Sự phát triển của các mô hình hợp tác và hợp tác xã tạo việc làm cho nhiều công nhân lao động. Nền kinh tế tập thể ngày càng thể hiện vai trò của mình trong việc phát triển nền kinh tế hộ gia đình, giải quyết việc làm cho các thành viên hợp tác xã

và công nhân lao động, góp phần vào việc loại bỏ đói nghèo và giúp tạo ra sự phát triển xã hội kinh tế địa phương. Trong một thế giới ngày càng phức tạp và đa dạng, thúc đẩy tiến bộ xã hội và công bằng trở thành mục tiêu quan trọng và cốt lõi của phát triển bền vững. Tại giao điểm giữa lợi ích kinh tế và trách nhiệm xã hội, hợp tác xã nổi lên như một mô hình kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và công bằng xã hội. Họ là yếu tố cần thiết, đóng một vai trò không thể từ chối trong việc xây dựng một xã hội công bằng và phát triển toàn diện.

Kinh tế tập thể và các hợp tác xã đã đạt được nhiều kết quả khích lệ, góp phần vào việc thực hiện an sinh xã hội, tạo việc làm và làm rõ ý nghĩa xã hội chính trị sâu sắc và nhân văn khi các thành viên tham gia vào các hợp tác xã và nhóm hợp tác được đoàn kết, chia sẻ và hỗ trợ phát triển. Theo thống kê từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023), tổng số hợp tác xã hiện có trên toàn quốc là 29.378, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước (2022). Tổng số hợp tác xã mới thành lập trong năm 2022 trên toàn quốc là 2.695, tăng 1,8% so với năm 2021. Đây được coi là một trong những thành tựu về cả số lượng và chất lượng.

Hình 1. Số lượng các hợp tác xã



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023

Theo đó, tổng số thành viên trong các hợp tác xã hiện có là 5.936 nghìn người, tăng 1,8% so với cùng kỳ năm 2021. Do đó, có thể thấy rằng hợp tác xã ngày càng thu hút nhiều thành viên tham gia. Nếu tính theo quy mô lao động vào cuối năm 2021, tổng số nhân viên làm việc trong các hợp tác xã hoạt động với kết quả sản xuất và kinh doanh dưới 10 nhân viên là 51,8 nghìn người, chiếm 31,2%, đồng thời, số lượng nhân viên làm việc trong các hợp tác xã từ 10 đến 49 nhân viên là 77,9 nghìn người, chiếm 46,8%, hợp tác xã có từ 50 đến 99 nhân viên là 12,4 nghìn người, chiếm 7,5%, hợp tác xã có 100 nhân viên trở lên là 24,1 nghìn người, chiếm 14,5%. Qua đó, có thể thấy rằng, lao động chủ yếu tập trung trong các hợp tác xã có quy mô lao động từ 10 đến 49 công nhân.

Thứ hai, lao động tập trung vào các hợp tác xã có quy mô dưới 10 công nhân (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023).

Bảng 1. Số lượng và tỷ lệ hợp tác xã theo quy mô lao động (Người, %)

Quy mô lao động	Số lượng	Tỷ lệ
<10 lao động	51.8	31.2
Từ 10 đến 49 lao động	77.9	46.8
Từ 50 đến 99 lao động	12.4	7.5
> 100 lao động	24.1	14.5

Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023

Ngoài ra, kết quả thống kê cũng cho thấy hợp tác xã đã tạo ra nhiều việc làm cho lực lượng lao động, đặc biệt là những người làm việc trong ngành hợp tác xã nông nghiệp. Số lượng hợp tác xã hoạt động trong ngành nông nghiệp chiếm đa số lực lượng lao động với quy mô 75,3 nghìn người, chiếm 45,3% lao động toàn bộ khu vực hợp tác xã, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước đó. Tiếp theo là hợp tác xã trong ngành dịch vụ với lực lượng lao động là 55,7 nghìn người. Thấp nhất là hợp tác xã hoạt động trong ngành công nghiệp và xây dựng thu hút 35,2 nghìn lao động, chiếm 21,2% (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023).

Nhờ vào những cải tiến kỹ thuật và năng suất lao động tăng, các hợp tác xã đã nâng cao hiệu quả kinh doanh, ổn định cuộc sống của lực lượng lao động. Đến cuối năm 2021, số lượng hợp tác xã có hiệu quả kinh doanh trên toàn quốc là 16.454 hợp tác xã, tăng 7,5% so với cuối năm trước. Trong số đó, tỷ lệ hợp tác xã có lợi nhuận chiếm 43,3%, tỷ lệ hợp tác xã hoạt động hòa vốn chiếm 20,4% và tỷ lệ hợp tác xã lỗ chiếm 36,3%. Trên toàn quốc, có tổng cộng 166,2 nghìn lao động làm việc trong các hợp tác xã đang hoạt động. Những con số này cho thấy rằng hoạt động kinh doanh sản xuất của các hợp tác xã ngày càng tăng lên và qua đó tạo thêm nhiều việc làm cho lực lượng lao động trong các hợp tác xã, góp phần cải thiện cuộc sống và xóa đói giảm nghèo.

Bảng 2. Hiệu quả kinh doanh của hợp tác xã

Quy mô lao động	Tỷ lệ hợp tác xã có kinh doanh có lợi (%)
<10 lao động	36.1
Từ 10 đến 49 lao động	60.4
Từ 50 đến 99 lao động	54.5
> 100 lao động	68.1

Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023

Theo dữ liệu được cung cấp ở trên, nền kinh tế tập thể, trong đó hợp tác xã đóng vai trò là nòng cốt đã tạo ra một số lượng lớn việc làm cho người

lao động. Số lượng hợp tác xã ngày càng mở rộng, thu hút nhiều thành viên và lao động tham gia. Đây được coi là những thành công đặc biệt trong việc thực hiện chính sách nước ta để đạt được tăng trưởng kinh tế - xã hội.

Mặc dù có nhiều lợi ích, song mô hình hợp tác xã vẫn đối mặt với một số thách thức: (1) một là thiếu vốn đầu tư và nguồn tài chính để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; (2) hai là thiếu sự hợp tác và đoàn kết giữa các thành viên trong hợp tác xã. Việc xây dựng văn hóa đoàn kết là trọng tâm trong điều hành hoạt động của các hợp tác xã, nguyên tắc hoạt động trong các hợp tác xã là đảm bảo lợi ích chung và cùng nhau chia sẻ lợi ích, các yếu tố cá nhân dễ dẫn đến xảy ra xung đột và mất đoàn kết nội bộ gây ra các vấn đề tiêu cực dễ xảy ra.

5. Kết luận và khuyến nghị

Hợp tác xã là một loại hình tổ chức đặc biệt ở nước ta, có vai trò tìm kiếm và hỗ trợ việc làm cho người lao động. Theo đó, để thúc đẩy vai trò tạo việc làm và hướng tới chính sách giảm nghèo và thực hiện an sinh xã hội, cần chú ý một số nội dung như:

Thứ nhất, căn cứ vào yêu cầu chỉ đạo mới của Chính phủ thì cần cải thiện và củng cố chất lượng và hiệu quả của các hợp tác xã, trong đó quan tâm những hợp tác xã do phụ nữ điều hành và quản lý. Qua đó, sẽ tạo ra việc làm ổn định cho các thành viên và công nhân lao động. Điều này là cần thiết nhằm hướng đến chính sách ổn định về giới và ổn định đời sống cho các hộ gia đình nói chung.

Thứ hai, cần tư vấn, hỗ trợ và thúc đẩy việc thành lập các hợp tác xã mới, góp phần tạo ra nhiều việc làm cho lao động. Thường xuyên tổ chức đào tạo để nâng cao kỹ năng về tuyên truyền và hỗ trợ các thành viên cũng như đối tượng lao động tham gia vào phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho đội ngũ lãnh đạo hợp tác xã, tăng cường kỹ năng xây dựng và phát triển, qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo nhiều việc làm cho đội ngũ lao động.

Thứ ba, tăng cường vai trò của hợp tác xã trong việc tạo việc làm và nâng cao tỷ lệ việc làm ổn định cho cộng đồng bằng cách củng cố và cải thiện chất lượng và hiệu quả của hợp tác xã, đặc biệt là ở vùng nông thôn. Hợp tác xã cần thay đổi tư duy và phương pháp làm việc, thực hiện chuyển đổi số trong các hợp tác xã, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và tăng cường liên doanh, hiệp

hội và hợp tác để mang lại hiệu quả kinh tế sản xuất kinh doanh, góp phần thay đổi căn bản cuộc sống của người dân lao động.

Thứ tư, tiếp tục thúc đẩy vai trò mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã trong việc tạo việc làm và cải thiện cuộc sống của người dân, đặc biệt là ở vùng nông thôn. Hợp tác xã phải đồng bộ thực hiện nhiều giải pháp, như ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật để phục vụ sản xuất hàng hóa quy mô lớn.

Cuối cùng, để giải quyết vấn đề việc làm liên quan đến giảm đói nghèo, việc thúc đẩy các mô hình hợp tác xã mới kết nối với chuỗi giá trị sản phẩm của địa phương là cần thiết. Hợp tác xã phải hợp tác với các đơn vị khác để đầu tư vào thiết bị và hạ tầng để giải quyết vấn đề đầu ra cho sản phẩm. Điều này góp phần tăng thu nhập, giảm đói nghèo và phát triển kinh tế, đặc biệt là hợp tác xã ở vùng nông thôn. Ngoài việc tổ chức sản xuất, hợp tác xã cần phối hợp với các bên liên quan để tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm, cải thiện điều kiện sống và giảm nghèo tại các địa phương. Bên cạnh đó, các chính sách của Nhà nước cần được quan tâm nhiều hơn, từ chính sách tín dụng, đến chính sách thúc đẩy chuyển đổi mô hình sản xuất phù hợp, đến sự hỗ trợ về mặt kỹ thuật công nghệ,... để từ đó, vai trò và vị trí của hợp tác xã ngày càng được nâng cao./.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023). "Sách-trắng hợp tác xã năm 2023" Truy cập tại <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2024/01/Sach-trang-HTX-2023-ok-in.pdf>
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (2013). Giảm nghèo tại Việt Nam còn nhiều thách thức. Truy cập tại <https://www.molisa.gov.vn/baiviet/19008?intucID=19008>
- CP (2023). Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Dự án Hỗ trợ Hợp tác xã do phụ nữ điều hành, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030.
- Berhan, E., & Gebeyehu, S. G. (2018). The role of cooperatives in the social-economic development of Ethiopia. *International Journal of Community and Cooperative Studies*, 6(4), 39-49
- Grebmer, K. V., Saltzman, A., Birol, E., Wiesmann, D., Prasai, N., Yin, S. et al. (2014). 2014 Global hunger index: The challenge of hidden hunger. Bonn, Washington, DC and Dublin: Welthungerhilfe: International Food Policy Research Institute and Concern Worldwide.
- Islam, M. R. (2016). Hunger reduction in China: An analysis of contextual factors. *Asian Social Work and Policy Review*, 10(3), 295-310.
- Kalogiannidis, S. (2020). Economic cooperative models: agricultural cooperatives in Greece and the need to modernize their operation for the sustainable development of local societies. *International Journal of Academic Research in Business and Social Sciences*, 10(11), 452-468.
- Kartika, A. (2020). The Urgency of the Criminal Provision Regulationss in Cooperatives Law at Indonesia. *Budapest International Research and Critics Institute-Journal (BIRCI-Journal)*, 3(2), 947-955.
- Minh Anh (2024). Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong giai đoạn mới. Báo Điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam. Truy cập tại <https://dangcongsan.vn/kinh-te/pha-trien-kinh-te-tap-the-hop-tac-xa-trong-giai-doan-moi-662306.html>.
- Nhị Lê và Nguyễn Thị Thu Huyền (2023). Phát triển kinh tế tập thể và hợp tác xã: Con đường của thế giới và nhu cầu tất yếu với Việt Nam. *Tạp chí Công Sản*. Truy cập tại <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/825785/pha-trien-kinh-te-tap-the-va-hop-tac-xa-con-duong-cua-the-gioi-va-nhu-cau-tat-yeu-voi-viet-nam.aspx>.
- Saeifullah, A., Abas, F., & Padian, R. (2023). Analyzing The Performance Of Cooperative Services At Padaidi Jaya To Increase Member Welfare. *FIRM Journal of Management Studies*, 8(2), 236-249.